

Họ và tên: .....Lớp: .....

## BÀI TẬP: LŨY THỪA VỚI SỐ MŨ TỰ NHIÊN (Tiết 1)

**Câu 1:** Chọn đáp án đúng: Bảy lũy thừa sáu được viết là

- A.  $6^7$       B.  $6.7$       C.  $7^6$       D.  $7.7$

**Câu 2:** Chọn các đáp án thích hợp điền vào ô trống:

- a) Lũy thừa  $7^2$  có cơ số ..... và số mũ là.....  
Giá trị của lũy thừa  $7^2 = 7.7 = \dots\dots\dots$
- b) Lũy thừa  $4^3$  có cơ số ..... và số mũ là .....  
Giá trị của lũy thừa  $4^3 = 4.4.4 = \dots$
- c) Lũy thừa có cơ số ..... , lũy thừa..... là  $3^4$ .  
Giá trị của lũy thừa là  $3^4 = 3.3.3.3 = \dots$

**Câu 3:** Cách viết sau đúng hay sai? Hãy tích trước câu trả lời đúng.

- a)  $8.8.8 = 8^3$   
b)  $11.11.11.11 = 11^4$   
c)  $3^2 - 2^3 = 1$   
d)  $2^6 = 12$   
e)  $11^2 = 22$ .

**Câu 4:** Chọn đáp án đúng để hoàn thành bài tập sau: Viết gọn các tích sau bằng cách dùng lũy thừa

- a) Viết gọn tích  $8.8.8.8$  bằng cách dùng lũy thừa là

- A.  $8^3$       B.  $8^4$       C.  $8^5$       D.  $8^6$



b) Viết gọn tích  $6.6.6.6.6.6.6$  bằng cách dùng lũy thừa là

- A.  $6^7$       B.  $6^5$       C.  $6^6$       D.  $6^4$

**Câu 5 :** Chọn đáp án đúng

a) Viết số 81 dưới dạng lũy thừa với cơ số 3 có dạng là:

- A. 3      B.  $3^2$       C.  $3^3$       D.  $3^4$

b) Viết số 81 dưới dạng lũy thừa với cơ số 9 có dạng là:

- A. 9      B.  $9^2$       C.  $9^3$       D.  $9^4$

c) Viết số 64 dưới dạng lũy thừa với cơ số 2 có dạng là:

- A.  $2^3$       B.  $2^4$       C.  $2^6$       D.  $2^5$

d) dạng là:

- A.  $10^8$       B.  $10^9$       C.  $10^7$       D.  $10^6$

**Câu 6:** Điền vào ô trống, tìm x thỏa mãn  $3^{x-1} = 9$

Giải: Từ  $3^{x-1} = 9$

$$3^{x-1} = 3^2$$

Nên  $x-1 = \dots\dots$

Vậy  $x = \dots\dots\dots$

**Câu 7:** Mời các em xem đoạn video sau đây sau đó hoàn thành bài tập bằng nhấp thả chọn phương án đúng nhé

Người ta thả x kilogam bèo hoa dâu vào một cái ao thì sau 6 ngày bèo phủ kín mặt ao. Biết rằng cứ sau một ngày thì diện tích bèo tăng lên gấp đôi. Hỏi lượng bèo hoa dâu ban đầu thả vào ao phủ được mấy phần bề mặt ao?

# BÀ CHÚA BÈO



Giải: Ta có bảng sau

|           | 1 | 2    | 3                 | 4     | 5     | 6     |
|-----------|---|------|-------------------|-------|-------|-------|
| Ngày thứ  |   |      |                   |       |       |       |
| Lượng bèo | x | x. 2 | x. 2 <sup>2</sup> | ..... | ..... | ..... |

Lượng bèo hoa dâu phủ kín mặt ao là  $x. 2^5 = x. ....(kg)$ .

Vậy lượng bèo hoa dâu ban đầu thả vào ao phủ được .....bề mặt ao.

$$x. 2^5$$

$$x. 2^4$$

$$x. 2^3$$

$$\frac{1}{32}$$

$$32$$

